

CHÍNH TRỊ MỸ ĐƯƠNG ĐẠI: PHÂN TÍCH NHIỆM KỲ TỔNG THỐNG JOE BIDEN VÀ DỰ BÁO NHIỆM KỲ THỨ HAI CỦA TỔNG THỐNG DONALD TRUMP

✦ TS. LÊ THỊ THU

Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ

Ngày tiếp nhận: 10/6/2025 Ngày bình duyệt: 25/7/2025 Ngày duyệt đăng: 25/8/2025

• **Tóm tắt:** *Bối cảnh chính trị Mỹ đương đại chứng kiến những chuyển biến sâu sắc. Bài viết tập trung phân tích những thay đổi chính trị nội tại tại Mỹ dưới nhiệm kỳ Tổng thống Joe Biden (2021 - 2025) và dự báo xu hướng chính trị Mỹ trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump (2025 - 2029).*

• **Từ khóa:** *Chính trị Mỹ, Tổng thống, Joe Biden, Donald Trump, đảng phái*

Trong bối cảnh nước Mỹ đối mặt với nhiều khủng hoảng đan xen và phân cực chính trị sâu sắc, chính quyền Tổng thống Joe Biden, dù theo đuổi chương trình nghị sự đầy tham vọng “Xây dựng lại nước Mỹ tốt hơn”, vẫn gặp phải những hạn chế, bất ổn chính trị và những thách thức chưa từng có trong đời sống chính trị - xã hội. Trên cơ sở làm rõ ba vấn đề trọng tâm: (1) gia tăng phân cực chính trị; (2) biến đổi trong cấu trúc cử tri và hành vi chính trị; (3) sự suy giảm niềm tin vào các thiết chế dân chủ, bài viết đưa ra một số nhận định về xu hướng chính trị Mỹ dưới thời Tổng thống Donald Trump trong nhiệm kỳ thứ hai, với khả năng tái định hình Đảng Cộng hòa gắn với chủ nghĩa dân túy, gia tăng quyền lực hành pháp và tiếp diễn phân cực chính trị gay gắt dưới khẩu hiệu “Nước Mỹ trên hết”.

1. Bức tranh chính trị nội bộ Mỹ dưới thời Tổng thống Joe Biden

1.1. Phân cực chính trị gia tăng và sự xói mòn đồng thuận lưỡng đảng

Tổng thống Joe Biden nhậm chức trong bối cảnh nước Mỹ rơi vào tình trạng phân cực chính trị và xã hội sâu sắc. Một trong những mục tiêu trọng tâm của chính quyền Joe Biden là hàn gắn chia rẽ, đoàn kết dân tộc sau cuộc bầu cử năm 2020 đầy tranh cãi. Trong lễ nhậm chức, ông nhấn mạnh thông điệp “thống nhất” và cam kết “khôi phục giá trị cốt lõi của nước Mỹ”, hướng tới giải quyết các thách thức như đại dịch, phân biệt chủng tộc, khủng hoảng kinh tế và biến đổi khí hậu, cũng như tình trạng “phân cực chính trị, chia rẽ xã hội sâu sắc” ở nước Mỹ.

Tuy nhiên, trong suốt nhiệm kỳ, chính trị nước Mỹ vẫn tiếp tục chia rẽ sâu sắc, thể hiện qua sự căng thẳng giữa Đảng Dân chủ

và Đảng Cộng hòa. Sự phân cực đảng phái không chỉ tồn tại mà còn gia tăng về mức độ và phạm vi, thể hiện qua khoảng cách lớn trong các ưu tiên chính sách và giá trị cốt lõi của hai đảng. Theo khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu Pew, năm 1994 chỉ có 17% đảng viên Dân chủ và 21% đảng viên Cộng hòa có đánh giá “rất bất lợi” về đảng còn lại; đến năm 2022, tỷ lệ này lần lượt tăng lên 54% và 62%¹. Thực tế này ảnh hưởng đến khả năng hợp tác và thông qua các dự luật tại Quốc hội, đặc biệt gây khó khăn cho việc hoạch định chính sách tài khóa. Hậu quả rõ rệt nhất của phân cực là các cuộc đối đầu về trần nợ công và ngân sách, đỉnh điểm vào năm 2023, bất đồng giữa hai đảng về nâng mức trần nợ công đã đẩy chính phủ Mỹ đến nguy cơ vỡ nợ buộc Bộ trưởng Tài chính Yellen đã phải ban hành “các biện pháp đặc biệt” tạm thời để tiếp tục thanh toán các hóa đơn của Chính phủ liên bang. Mặc dù cuối cùng một thỏa thuận đã đạt được vào cuối tháng 5/2023, sự bế tắc kéo dài này đã khiến Fitch Ratings hạ xếp hạng tín nhiệm của Mỹ từ AAA xuống AA+ vào ngày 01/8/2023².

Bên cạnh gia tăng phân cực giữa các chính đảng, nội bộ hai chính đảng cũng lún sâu vào chia rẽ, đặc biệt trong Đảng Cộng hòa, với sự nổi lên mạnh mẽ của các phong trào cực hữu. Biến cố bãi nhiệm Chủ tịch Hạ viện Kevin McCarthy ngày 03/10/2023 - lần đầu tiên trong lịch sử Mỹ - là minh chứng điển hình. Để giành được ghế Chủ tịch, ông McCarthy buộc phải nhượng bộ đối với phe cực hữu trong Đảng Cộng hòa, trong đó có việc nói lỏng quy định đề xuất bãi nhiệm Chủ tịch Hạ viện. Hệ quả là chỉ sau chín tháng tại vị, ông bị phế truất bởi chính các nghị sĩ trong đảng mình. Sự kiện này không chỉ phản ánh sự rạn nứt nội bộ Đảng Cộng hòa mà còn khiến Hạ viện tê liệt suốt ba tuần, cho thấy nguy cơ bất

ổn thể chế và suy yếu niềm tin công chúng vào khả năng vận hành của hệ thống chính trị Mỹ.

1.2. Biến đổi trong cấu trúc cử tri và hành vi chính trị

Dưới thời Tổng thống Joe Biden, nước Mỹ chứng kiến những thay đổi đáng kể trong cấu trúc cử tri và hành vi chính trị, phản ánh những chuyển động phức tạp trong xã hội Mỹ đương đại. Những biến đổi này không chỉ tác động đến kết quả bầu cử mà còn định hình lại cách thức các đảng phái tiếp cận chính sách, vận động tranh cử và phân chia quyền lực trong hệ thống chính trị. Sự dịch chuyển về nhân khẩu học đóng vai trò quan trọng trong quá trình này. Theo Cục Thống kê Dân số Mỹ (2021), người da trắng không còn chiếm đa số tuyệt đối ở nhiều bang, đặc biệt là ở các bang chiến trường quan trọng. Các nhóm thiểu số, như người gốc Latinh, gốc Á và người da màu, đang tăng mạnh về tỷ trọng dân số và cử tri tiềm năng, đặc biệt người Mỹ gốc Latinh ước tính chiếm 14,7% tổng số cử tri đủ điều kiện vào năm 2024, tăng đáng kể so với 7,4% năm 2000³. Điều này buộc các đảng phái điều chỉnh thông điệp và chiến lược để tiếp cận hiệu quả các nhóm cử tri mới.

Cùng với đó là sự tái cấu trúc liên minh cử tri, hay sự dịch chuyển chính trị của các nhóm cử tri từng được coi là “thành trì” của mỗi đảng. Theo Brookings Institution, dưới thời Tổng thống Joe Biden, Đảng Dân chủ vẫn nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ từ các nhóm cử tri người Mỹ gốc Phi, gốc Latinh và giới trẻ thành thị. Tuy nhiên, đảng này lại gặp khó khăn trong việc giữ chân các cử tri lao động da trắng - lực lượng từng là nền tảng của đảng trong nhiều thập kỷ. Ngược lại, nhiều cử tri nông thôn và lao động da trắng, đặc biệt tại

các bang công nghiệp vùng Trung Tây, đã chuyển sang ủng hộ Đảng Cộng hòa do bất mãn với toàn cầu hóa, mất việc làm. Đáng chú ý, sự dịch chuyển của một bộ phận cử tri gốc Latinh và gốc Á về phía Đảng Cộng hòa cũng cho thấy những biến động tiềm ẩn trong liên minh cử tri truyền thống của Đảng Dân chủ, đặc biệt là ở Florida và Texas⁴.

Bên cạnh đó, hành vi bầu cử của cử tri Mỹ ngày càng khó đoán định khi nhiều cử tri từ chối gắn bó lâu dài với một đảng. Xu hướng này thể hiện rõ qua sự gia tăng cử tri độc lập. Năm 2024 tỷ lệ người Mỹ tự nhận là cử tri độc lập đã đạt mức cao kỷ lục 43%, trong khi tỷ lệ nhận là đảng viên Đảng Dân chủ và Cộng hòa chỉ ở mức 18% mỗi bên⁵. Tuy vậy, phần lớn những người tự nhận là cử tri độc lập này không thực sự trung lập mà có xu hướng nghiêng về một trong hai đảng chính (46% cử tri độc lập nghiêng về Đảng Cộng hòa và 45% nghiêng về Đảng Dân chủ⁶). Sự gia tăng nhóm cử tri độc lập cho thấy mức độ thất vọng với hệ thống hai đảng, đồng thời làm gia tăng tính bất định trong các kỳ bầu cử tổng thống và quốc hội. Nhìn chung, những biến đổi về cấu trúc nhân khẩu và hành vi cử tri dưới thời Tổng thống Joe Biden phản ánh một nước Mỹ đang chuyển động mạnh mẽ, nơi các yếu tố về chủng tộc, giai tầng, không gian địa lý và bản sắc văn hóa ngày càng có vai trò quyết định trong quá trình hình thành định hướng chính trị. Đây cũng là nền tảng để lý giải sự phức tạp và khó dự đoán của chính trường Mỹ đương đại.

1.3. Sự suy giảm niềm tin vào các thiết chế dân chủ

Bên cạnh phân cực chính trị và biến đổi cấu trúc cử tri, sự suy giảm niềm tin vào các thiết chế dân chủ là một trong những thách thức nội tại nghiêm trọng đối với nền chính

trị Mỹ. Hiện tượng này không chỉ là hệ quả của quá trình phân cực kéo dài mà còn là nguyên nhân sâu xa của sự bất ổn chính trị. Mặc dù Tổng thống Joe Biden cam kết “khôi phục giá trị cốt lõi của nước Mỹ” và bảo vệ nền dân chủ, song thực tế cho thấy quá trình này gặp nhiều trở ngại. Sự kiện bạo loạn Đồi Capitol ngày 06/01/2021 là dấu mốc cho thấy niềm tin vào nền dân chủ đã bị tổn thương nghiêm trọng, đồng thời phản ánh mức độ chia rẽ đảng phái ở mức báo động. Dù chính quyền Tổng thống Biden đã nỗ lực củng cố nền dân chủ bằng cách tổ chức *Hội nghị Thượng đỉnh Dân chủ* và thúc đẩy cải cách luật bầu cử, nhưng những sáng kiến này phần lớn đều gặp phải rào cản trong Quốc hội. Trong khi đó, nhiều bang do Đảng Cộng hòa kiểm soát tiếp tục thông qua các luật hạn chế quyền bầu cử, tạo ra bức tranh phân mảnh và bất định cho nền dân chủ liên bang.

Bên cạnh đó, tình trạng chia rẽ sâu sắc trong chính trường Mỹ còn thể hiện rõ qua các tranh cãi về trần nợ công và ngân sách, dẫn đến vòng xoáy bế tắc và làm sụt giảm nghiêm trọng niềm tin của người dân vào chính phủ Mỹ. Theo kết quả khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu Pew (4/2024), tỷ lệ tin tưởng của người dân vào Chính phủ Liên bang chỉ còn 22%, gần mức thấp lịch sử 16% vào tháng 6/2023⁷. Tương tự, Quốc hội liên bang thường xuyên rơi vào tình trạng bế tắc và đối đầu cũng làm xói mòn niềm tin công chúng. Khảo sát của Gallup cho thấy, tỷ lệ chấp thuận của người Mỹ với hiệu suất công việc của Quốc hội sụt giảm mạnh từ 17% xuống 13% trong bối cảnh cuộc tìm kiếm chủ tịch Hạ viện mới kéo dài, mức thấp nhất kể năm 2017⁸. Ngay cả Tòa án Tối cao, vốn được xem là thiết chế giữ vai trò trọng tài trong các tranh chấp chính trị, cũng không tránh khỏi xu hướng này. Tỷ lệ chấp thuận

của công chúng đối với Toà án Tối cao giảm mạnh xuống 40% vào tháng 9/2021 sau khi cơ quan này cho phép luật hạn chế phá thai của bang Texas có hiệu lực, và tiếp tục duy trì mức thấp kỷ lục này vào năm 2023, đặc biệt sau phán quyết Dobbs v. Jackson Women's Health Organization vào tháng 6/2022, lật ngược án lệ Roe v. Wade⁹. Phán quyết này không chỉ là một bước ngoặt đối với chính sách xã hội, mà còn làm bộc lộ mức độ ảnh hưởng chính trị ngày càng lớn của nhánh tư pháp, đồng thời cho thấy sự chính trị hóa và phân cực đã tác động sâu rộng đến ngay cả những thiết chế vốn được kỳ vọng là phi đảng phái.

Sự suy giảm niềm tin vào các thiết chế dân chủ không chỉ phản ánh sự bất mãn của người dân đối với chính sách mà còn cho thấy sự suy giảm, rạn nứt trong đồng thuận xã hội. Nguyên nhân bắt nguồn từ nhiều yếu tố: thông tin sai lệch, tranh chấp bầu cử kéo dài, hoài nghi về tính toàn vẹn của các cuộc bầu cử, và đặc biệt là sự phân cực đảng phái gia tăng. Nhiều cử tri tin rằng hệ thống hiện tại không còn phục vụ lợi ích của người dân mà là của các nhóm lợi ích lớn, tập đoàn và giới tinh hoa chính trị. Khi công chúng mất niềm tin vào khả năng của chính quyền và các thiết chế đại diện, nền dân chủ Mỹ phải đối mặt với nguy cơ bất ổn lâu dài¹⁰.

2. Dự báo xu hướng chính trị Mỹ trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump

Với những diễn biến chính trị Mỹ dưới thời Tổng thống Joe Biden, cùng với những triết lý điều hành mang đậm dấu ấn cá nhân của Tổng thống Donald Trump, nhiệm kỳ thứ hai của ông (2025 - 2029) được dự đoán sẽ tạo ra những thay đổi sâu sắc trong cấu trúc chính trị Mỹ. Các xu hướng nổi bật bao gồm:

phân cực chính trị sẽ tiếp tục gia tăng với sự đảo chiều trong chính sách đối nội - đối ngoại mang dấu ấn “Nước Mỹ trên hết”; Đảng Cộng hòa tiếp tục tái cấu trúc gắn liền với chủ nghĩa dân túy; xu hướng mở rộng quyền hành pháp, đặt ra vấn đề đối với cơ chế kiểm soát - cân bằng trong hệ thống tam quyền phân lập. Đây là những trụ cột có khả năng định hình rõ rệt chính trường Mỹ trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Donald Trump.

Thứ nhất, phân cực chính trị và “Nước Mỹ trên hết”

Chính trị Mỹ trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump được dự báo tiếp tục chia rẽ sâu sắc đặc biệt khi hai chính đảng đều thực hiện các đường lối cứng rắn để thu hút sự ủng hộ của các cử tri “trung thành”. Khẩu hiệu “Đưa nước Mỹ vĩ đại trở lại” cùng với bước đi quyết liệt của ông Donald Trump trong nhiệm kỳ đầu đã làm gia tăng chia rẽ sâu sắc chính trị nội bộ. Trong đó, chủ trương “Nước Mỹ trên hết” không chỉ mang tính biểu tượng chính trị, mà là biểu hiện của *một sự dịch chuyển trong tư duy cầm quyền, tái định hình các trụ cột truyền thống của chính sách đối nội và đối ngoại Mỹ*. Trong nhiệm kỳ 2 (2025-2029), “Nước Mỹ trên hết” tiếp tục là trọng tâm trong chiến lược chính trị của Tổng thống Donald Trump, thể hiện những thay đổi mang tính cấu trúc trong nền chính trị Mỹ đương đại. Chính quyền trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump sẽ đẩy mạnh chương trình này với các chính sách kinh tế dân túy và biệt lập: bảo hộ thương mại, cắt giảm thuế cho doanh nghiệp trong nước, siết chặt nhập cư và hạn chế quyền lao động nhập cư. Cụ thể, ông Donald Trump đã công bố kế hoạch tiếp tục cắt giảm thuế, áp dụng các biện pháp bảo hộ thương mại và áp đặt thuế quan. Trên thực tế, ngày 02/4/2025, Tổng thống Donald Trump

công bố chính sách thuế quan mới đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ. Theo đó, từ ngày 05/4/2025, Mỹ áp dụng mức thuế quan phổ quát 10% đối với hàng nhập khẩu từ tất cả các quốc gia, đồng thời áp dụng mức thuế đối ứng cao hơn đối với các quốc gia có thâm hụt thương mại với Mỹ. Riêng đối với Trung Quốc, mức thuế đối ứng được nâng lên 34%¹¹ và tiếp tục tăng lên đến 145% vào ngày 09/4/2025. Cùng với đó, Chính quyền trong nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump sẽ tiếp tục triển khai chính sách nhập cư cứng rắn, thắt chặt biên giới, đẩy mạnh trục xuất người nhập cư bất hợp pháp. Những chính sách này có thể tạo ra lợi ích ngắn hạn cho một số ngành sản xuất trong nước, song về dài hạn có nguy cơ khiến nền kinh tế Mỹ gặp khó trong chuỗi cung ứng toàn cầu, làm suy giảm năng lực cạnh tranh và gia tăng chi phí tiêu dùng.

Liên quan đến chính sách tài khóa, dự luật ngân sách - “Siêu dự luật” (A Big Beautiful Bill) đang gây tranh cãi trên chính trường Mỹ. Điểm chính của dự luật này là cắt giảm thuế, tăng chi tiêu cho an ninh biên giới, siết quy định đối với chương trình Medicaid (Chương trình bảo hiểm y tế công) và huỷ bỏ các khoản tín dụng thuế năng lượng sạch. Dự luật được Hạ viện thông qua với 215 phiếu thuận và 214 phiếu chống, cho thấy sự chia rẽ sâu sắc ngay nội bộ Đảng Cộng hòa. Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) ước tính dự luật này có thể làm tăng thâm hụt ngân sách hàng nghìn tỷ USD trong thập kỷ tới, đặt thêm áp lực lên nợ công và làm gia tăng bất đồng chính trị.

Về mặt xã hội, nhiệm kỳ hai của ông Donald Trump góp phần đẩy nhanh phân cực chính trị và chia rẽ xã hội vốn đã trầm trọng. Các chính sách mang tính bản sắc như chống người nhập cư, phản đối quyền

của người LGBTQ+ (Lesbian - đồng tính nữ, Gay - đồng tính nam, Bisexual - người song tính/lưỡng tính, Transgender - người chuyển giới, Queer - người có xu hướng tính dục đặc biệt và nhiều nhóm khác trong cộng đồng như Intersex - liên giới tính, non-binary - phi nhị nguyên giới, v.v.) và bài bác các chương trình giáo dục liên quan đến bình đẳng chủng tộc được cho là sẽ tiếp tục làm trầm trọng thêm xung đột văn hóa trong xã hội Mỹ.

Thứ hai, tái định hình Đảng Cộng hòa và chủ nghĩa dân túy

Tổng thống Donald Trump trong nhiệm kỳ đầu tiên (2017 - 2021) đã đánh dấu sự biến đổi căn bản của Đảng Cộng hòa, khi đảng này chuyển dịch từ chủ nghĩa bảo thủ truyền thống sang chủ nghĩa dân tộc kinh tế và dân túy. Trong nhiệm kỳ thứ hai, xu hướng này tiếp tục được củng cố mạnh mẽ hơn. Dưới ảnh hưởng của ông Donald Trump, Đảng Cộng hòa thể hiện rõ sự thay đổi từ ủng hộ tự do thương mại sang bảo hộ thương mại, chống toàn cầu hóa và duy trì chính sách nhập cư cứng rắn. Minh chứng cho sự chuyển dịch này là việc áp đặt thuế quan đối ứng lên tất cả hàng hóa nhập khẩu, kiên trì chính sách xây dựng tường biên giới... Cá tính, phong cách cầm quyền và nghị trình chính trị của ông Donald Trump đã tái định hình cơ cấu và định hướng của Đảng Cộng hòa. Chủ nghĩa dân túy không còn là hiện tượng nhất thời, mà đã trở thành một trào lưu chính trị bền vững và định hình mạnh mẽ tương lai của Đảng Cộng hòa, từ cương lĩnh đến cơ sở cử tri. Theo Sides, Tesler và Vavreck (2018), kể từ thời điểm ông Donald Trump tranh cử vào năm 2016, tính chính thống của Đảng Cộng hòa bắt đầu nhường chỗ cho bản sắc dân túy mới¹². Tình trạng này tiếp tục gia tăng ở nhiệm kỳ thứ hai của ông Donald Trump. Sự bền vững của chủ nghĩa dân túy cũng tiềm ẩn

khả năng định hình lại mối quan hệ giữa cử tri và các thiết chế chính trị, thách thức các mô hình tham gia chính trị truyền thống. Sự suy giảm niềm tin vào các thiết chế dân chủ sẽ tạo ra một khoảng trống mà các lãnh đạo dân túy có thể khai thác. Hơn nữa, chủ nghĩa dân túy cũng đang thách thức các mô hình tham gia chính trị truyền thống bằng cách khuyến khích sự tham gia trực tiếp hơn, thường thông qua các phương tiện truyền thông xã hội hoặc các cuộc mít tinh, biểu tình quy mô lớn, thay vì thông qua các kênh đảng phái hoặc tổ chức dân sự truyền thống. Điều này làm suy yếu vai trò trung gian của các đảng phái chính trị và góp phần vào sự gia tăng phân cực dựa trên bản sắc hơn là các vấn đề chính sách¹³.

Thứ ba, gia tăng quyền hành pháp

Hệ thống chính trị Mỹ được thiết kế với sự phân chia quyền lực giữa các nhánh: hành pháp (đại diện là Tổng thống), nhánh lập pháp (Quốc hội), và nhánh Tư pháp (Tòa án Tối cao), cùng với các cơ chế kiểm soát và cân bằng nhằm giới hạn quyền lực mỗi nhánh. Tuy nhiên, các tổng thống có xu hướng mở rộng quyền lực hành pháp thông qua việc sử dụng sắc lệnh và các cơ chế đơn phương. Xu hướng này trở nên đặc biệt rõ rệt dưới thời Tổng thống Trump: trong nhiệm kỳ đầu tiên (2017 - 2021), ông Donald Trump đã thể hiện khuynh hướng mở rộng quyền lực tổng thống thông qua hàng loạt sắc lệnh hành pháp, thay đổi nhân sự trong các cơ quan hành chính, và thách thức các quyết định của Quốc hội cũng như Tòa án¹⁴. Một trong những đặc trưng trong nhiệm kỳ lần thứ hai của Tổng thống Donald Trump là xu hướng tập trung hóa quyền lực tại nhánh hành pháp, chỉ sau 100 ngày tại nhiệm, Tổng thống Trump đã ký 143 sắc lệnh hành pháp - nhiều hơn bất kỳ tổng thống Mỹ nào của thời hiện đại đã ký trong vài tháng đầu tiên tại nhiệm¹⁵. Việc

sử dụng sắc lệnh như một công cụ chính sách chính thay cho lập pháp không chỉ đặt ra câu hỏi về tính chính danh mà còn làm suy yếu vai trò lập pháp của Quốc hội.

Bên cạnh đó, Tổng thống Donald Trump cũng đã nhiều lần sử dụng thẩm quyền được cấp bởi các đạo luật liên quan đến tình trạng khẩn cấp quốc gia và an ninh để thực hiện các quyết sách của mình mà không cần Quốc hội phê duyệt. Số lượng lệnh tình trạng khẩn cấp quốc gia do ông Donald Trump ban hành nhiều hơn bất kỳ tổng thống Mỹ nào, cụ thể là tám lệnh khẩn cấp quốc gia trong 100 ngày tại nhiệm đầu tiên liên quan đến biên giới phía Nam, năng lượng, thương mại, thuế quan, đến vấn nạn ma túy, các băng đảng và cả Tòa án Hình sự Quốc tế.

Hơn nữa, vì Tòa án Tối cao có tiếng nói cuối cùng trong chính trường Mỹ, đưa ra các quyết định có tác động sâu sắc đến xã hội và định hình tiền lệ cho nhiều năm tới thông qua việc giải thích Hiến pháp và kiểm tra các quyết định của Tổng thống và Quốc hội nên Tổng thống Donald Trump đã cố gây ảnh hưởng lớn đến cơ quan này bằng việc bổ nhiệm nhiều thẩm phán Tòa án Tối cao. Trong nhiệm kỳ thứ nhất, ông đã bổ nhiệm đến ba thẩm phán Tòa án Tối cao, củng cố đa số ghế bảo thủ tại Tòa án với tỷ lệ 6 - 3. Với con số này, ông Donald Trump là người bổ nhiệm nhiều thẩm phán Tòa án Tối cao nhất so với bất kỳ Tổng thống nào kể từ thời Ronald Reagan (bổ nhiệm bốn thẩm phán trong hai nhiệm kỳ) và nhiều nhất bởi bất kể tổng thống một nhiệm kỳ nào kể từ thời Tổng thống Herbert Hoover (bổ nhiệm ba thẩm phán Tòa tối cao)¹⁶.

Nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump được dự báo sẽ mang đến những thay đổi căn bản trong cấu trúc chính trị Mỹ, thể

hiện qua ba xu hướng nổi bật: sự gia tăng phân cực chính trị gắn với “Nước Mỹ trên hết”; quá trình tái định hình Đảng Cộng hòa dưới ảnh hưởng của chủ nghĩa dân túy; và xu hướng tập trung quyền lực tại nhánh hành pháp. Những xu hướng này không chỉ phản ánh đặc trưng trong nhiệm kỳ lần thứ hai của Tổng thống Donald Trump mà còn gợi mở nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn đối với mô hình dân chủ Mỹ trong thập niên tới.

Nhiệm kỳ Tổng thống Joe Biden (2021 - 2025) là giai đoạn chuyển tiếp đầy biến động trong chính trị Mỹ đương đại. Từ những chia rẽ nghiêm trọng sau cuộc bầu cử năm 2020, qua những diễn biến tại Hạ viện năm 2023, cho đến cuộc bầu cử Tổng thống lịch sử năm 2024, nước Mỹ chứng kiến sự chuyển dịch mạnh mẽ trong cấu trúc chính trị, bản sắc cử tri và niềm tin vào thiết chế dân chủ. Nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden phản ánh rõ nét nỗ lực hàn gắn, cải cách và phục hồi niềm tin vào nền dân chủ, song cũng cho thấy những giới hạn khách quan do mức độ phân cực đảng phái ngày càng gay gắt. Trong bối cảnh đó, nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump được dự báo sẽ tiếp tục làm sâu sắc thêm sự phân cực và cạnh tranh chính trị. Các yếu tố kinh tế, xã hội và văn hóa, cùng với cuộc bầu cử giữa kỳ năm 2026 và những yếu tố bất ngờ sẽ tiếp tục định hình cục diện chính trị Mỹ. Sự mở rộng quyền lực hành pháp và thúc đẩy chính trị bản sắc bảo thủ, nhiệm kỳ lần thứ hai của Tổng thống Donald Trump có thể đưa nước Mỹ vào một thời kỳ chính trị mới với sự tái định hình trật tự chính trị trở nên rõ nét hơn. Sự chia rẽ chính trị nội bộ sâu sắc này không chỉ ảnh hưởng đến sự ổn định trong nước mà còn tiềm ẩn nguy cơ khiến vai trò và định hướng của nước Mỹ trên trường quốc tế trở nên khó đoán định hơn. ■

¹ Pew Research Center (2022): *As Partisan Hostility Grows, Signs of Frustration With the Two-Party System*, <https://www.pewresearch.org/politics/2022/08/09/as-partisan-hostility-grows-signs-of-frustration-with-the-two-party-system/>, truy cập ngày 20/4/2025.

² Fitch Ratings (2023): *Fitch Downgrades the United States' Long-Term Ratings to 'AA+' from 'AAA'; Outlook Stable*, <https://www.fitchratings.com/research/sovereigns/fitch-downgrades-united-states-long-term-ratings-to-aa-from-aaa-outlook-stable-01-08-2023>, truy cập ngày 20/4/2025.

³ Jens Manuel Krogstad, Jeffrey S. Passel, Abby Budiman and Anusha Natarajan (2024): *Key facts about Hispanic eligible voters in 2024*, <https://www.pewresearch.org/short-reads/2024/01/10/key-facts-about-hispanic-eligible-voters-in-2024/>, truy cập ngày 20/4/2025.

⁴ Gastón, G. (2023): *The Shifting Latino Vote: Understanding Recent Trends*, Center for American Progress.

^{5, 6} Jeffrey M. Jones (2025): *GOP Holds Edge in Party Affiliation for Third Straight Year*, <https://news.gallup.com/poll/655157/gop-holds-edge-party-affiliation-third-straight-year.aspx>, truy cập ngày 13/4/2025.

⁷ Pew Research Center (2024): *Public Trust in Government: 1958-2024*, <https://www.pewresearch.org/politics/2024/06/24/public-trust-in-government-1958-2024/>, truy cập ngày 13/4/2025.

⁸ Jeffrey M. Jones (2023): *Congress' Job Approval Drops to 13%, Lowest Since 2017*, <https://news.gallup.com/poll/513410/congress-job-approval-drops-lowest-2017.aspx>, truy cập ngày 13/4/2025.

⁹ Jeffrey M. Jones (2023): *Supreme Court Approval Holds at Record Low*, <https://news.gallup.com/poll/509234/supreme-court-approval-holds-record-low.aspx>, truy cập ngày 13/4/2025.

¹⁰ Levitsky, S., & Ziblatt, D. (2018): *How Democracies Die*, Crown.

¹¹ Vũ Hợp, Phạm Huân (2025): *Chính sách thuế quan mới của Mỹ: “Ngày Giải phóng” thay đổi chính sách cả trăm năm*, <https://vov.vn/the-gioi/ chinh-sach-thue-quan-moi-cua-my-ngay-giai-phong-thay-doi-chinh-sach-ca-tram-nam-post1189272.vov>, truy cập ngày 03/4/2025.

¹² Sides, J., Tesler, M., & Vavreck, L. (2018): *Identity Crisis: The 2016 Presidential Campaign and the Battle for the Meaning of America*, Princeton University Press.

¹³ Mounk, Y. (2018): *The People vs. Democracy: Why Our Freedom Is in Danger and How to Save It*, Harvard University Press.

¹⁴ William G. Howell and Terry M. Moe. (2020): *Presidents, Populism, and the Crisis of Democracy*, University of Chicago Press.

¹⁵ Prinz Magtulis (2025): *How Trump unleashed executive power*, <https://www.reuters.com>, truy cập ngày 20/4/2025.

¹⁶ John Gramlich (2021): *How Trump compares with other recent presidents in appointing federal judges*, <https://www.pewresearch.org>, truy cập ngày 13/4/2025.